

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2021/HS-PT

Ngày: 31/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Yên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Chất và ông Nguyễn Văn Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2021/TLPT-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Văn T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HSST ngày 01/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo kháng cáo:

1. **Phạm Văn T**, sinh năm 1974 tại tỉnh Hải Dương; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn Đ, xã L, TP. D, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S (đã chết) và bà Đoàn Thị L (đã chết); vợ là chị Phùng Thị N và có 03 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2021 đến ngày 15/01/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. **Phạm Văn N**, sinh năm 1984 tại tỉnh Hải Dương; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn Đ, xã L, TP. D, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K (đã chết) và bà Vũ Thị D; có vợ Vũ Thị L và có 02 con, con lớn sinh 2005, con nhỏ sinh 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2021 đến ngày 15/01/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn

chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Vụ án còn 03 bị cáo khác không kháng cáo và bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T, Phạm Xuân O, Vũ Văn M, Trần Đức B, Phạm Văn N, có mối quan hệ làm cùng thợ hồ từ trước. Khoảng 19 giờ ngày 12/01/2021 sau khi cả nhóm đi ăn tối xong, O, M, B, N và T đến gian thờ cúng bố mẹ của T ở thôn Đ, xã L, TP. D, tỉnh Hải Dương để thắp hương cho mẹ của T (gian thờ cúng cùng khuôn viên với nhà của anh Phạm Văn S là em trai của T). Do gia đình anh S không có ở nhà, không khóa cổng, gian thờ được khép cửa nên cả nhóm vào thắp hương, ngồi uống nước nói chuyện. Sau đó O, M, B, N, T thấy ở dưới bàn uống nước có bộ tứ lơ lơ nên cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng tại gian thờ. Một lúc sau có anh Nguyễn Văn L ở khu K, phường M, TP. C, tỉnh Hải Dương đến đón M nhưng không tham gia đánh bạc.

Hình thức đánh bạc như sau: Cả nhóm sử dụng bộ bài tứ lơ lơ 52 quân có sẵn ở trong gian thờ để làm dụng cụ để đánh bạc. Một người trong nhóm sẽ dùng bộ tứ lơ lơ chia cho mỗi người 03 quân bài, sau khi chia xong mỗi người chơi phải bỏ ra 100.000đ gọi là tiền chống cửa. Sau đó người chơi lên bài và tính giá trị bài của mình mà có thể úp bài, theo bài hoặc tổ thêm. Úp bài thì mấy số tiền bỏ ra chống cửa; theo bài là đặt tiền cược đúng bằng số tiền của người tổ trước đặt; tổ thêm thì phải bỏ ra số tiền cao hơn số tiền của người tổ trước. Ván chơi kết thúc khi tất cả cùng bỏ bài, người còn lại thắng và thu tiền của người chơi đã đặt. Nếu còn người theo thì sẽ so giá trị của bài để tính thắng thua được số tiền tổ và tiền gà. Người thắng sẽ chia bài ván tiếp theo.

Liêng được tính từ cao đến thấp như sau: Sáp, liêng đồng chất, liêng thường, ảnh và điểm (9 to nhất) và tính theo tứ tự rô, cơ, tép, bích. Sáp là bộ ba quân bài giống nhau các sáp từ bé đến lớn là 2,3,4,5,6,7,8,9,10,J,Q, K, A. Liêng là bộ ba quân bài liên tiếp nhau, khi có 2 liêng bằng nhau thì sẽ tính cây có chất cao nhất để so sánh, chất cao nhất là chất rô, sau đó đến cơ, tép, bích. Ảnh là bộ 3 quân bài có các quân J, Q, K. Khi người chơi đều có ảnh thì bắt buộc so sánh chất cao nhất trong bài. Nếu chất bằng nhau thì so sánh đến quân bài. Thứ tự từ thấp đến cao của các quân bài là J, Q, K. Điểm là số đơn vị của tổng 3 quân bài cộng lại (các quân bài 10, J, Q, K đều được tính là 0 điểm. Điểm cao nhất là 9, thấp nhất là 0. Khi bằng điểm thì so sánh quân bài có chất cao nhất, nếu cùng chất thì so sánh quân. Quân từ thấp đến cao là 2,3,4,5,6,7,8,9,10,J,Q, K, A.

Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại vị trí đánh bạc 01 bộ tứ lơ khơ 52 quân bài, số tiền 50.150.000đ trong đó thu giữ ở giữa vị trí đánh bạc 600.000đ, tại vị trí của T ngồi 3.700.000đ và trong người T số tiền 8.250.000đ; tại vị trí của N ngồi 9.100.000đ và trong người N số tiền 9.000.000đ; tại vị trí B ngồi 7.200.000đ; vị trí M ngồi 8.900.000đ; vị trí của O ngồi 3.400.000đ (Các bị can xác định sử dụng số tiền này để đánh bạc). Ngoài ra thu giữ trên người O số tiền 34.300.000đ (O xác định không sử dụng vào việc đánh bạc).

Quá trình điều tra xác minh xác định số tiền các bị can sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Phạm Xuân O sử dụng 700.000đ khi bị bắt O có 3.400.000đ, Vũ Văn M sử dụng 9.500.000đ để đánh bạc khi bị bắt có 8.900.000đ, Trần Đức B sử dụng 6.000.000đ để đánh bạc khi bị bắt có 7.200.000đ, Phạm Văn N sử dụng 18.000.000đ để đánh bạc khi bị bắt có 18.100.000đ, Phạm Văn T sử dụng 14.000.000đ để đánh bạc khi bị bắt có 11.950.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HSST ngày 01/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương đã căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 BLHS; Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 36 tháng tù về tội Đánh bạc; Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; khoản 1 Điều 50, điểm u, v, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 38, Điều 58 BLHS; Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 30 tháng tù về tội Đánh bạc; Ngoài ra bản án còn áp dụng điều luật, tuyên hình phạt với các bị cáo khác, tuyên hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/8/2021 và ngày 05/8/2021, bị cáo Phạm Văn T, Phạm Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm các bị cáo T, N xuất trình biên lai tự nguyện nộp án phí, tiền phạt, phiếu thu ủng hộ quỹ phòng chống Covid tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T, N vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Văn T, Phạm Văn N về tội Đánh bạc theo khoản 2 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng: Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định đúng vai trò của các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo T, N có tình tiết giảm nhẹ mới tự nguyện nộp án phí, tiền phạt, ủng hộ quỹ phòng chống dịch covid nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên xét bị cáo T

giữ vai trò đầu vụ, dùng nhà của bố mẹ cho các bị cáo khác đánh bạc, trực tiếp tham gia đánh bạc nên không chấp nhận kháng cáo của T, giữ nguyên hình phạt tại bản án sơ thẩm. Đối với N giữ vai trò đồng phạm sau T, có tình tiết giảm nhẹ mới nên chấp nhận một phần kháng cáo giảm cho bị cáo một phần hình phạt từ 06-09 tháng tù. Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T và Phạm Văn N trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 19 giờ ngày 12/02/2021, Phạm Văn T, Phạm Văn N, Vũ Văn M, Trần Đức B, Phạm Xuân O có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng tại gian thờ bố mẹ Phạm Văn T ở thôn Đ, xã L, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, trong lúc các bị cáo đang đánh bạc trái phép thì bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 50.150.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử T, N và các bị cáo khác về tội Đánh bạc theo điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh các bị cáo không kháng cáo và VKSND không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của các bị cáo Thắng, Nhiên:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, trị an, ảnh hưởng đến tình hình an ninh tại địa phương. Các bị cáo biết rõ đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là hành vi vi phạm pháp luật nhưng do ham chơi, các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Các bị cáo T, N không phải chịu tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự và được cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo; bị cáo T có bố mẹ để được tặng Huy chương kháng chiến; bị cáo N có bố để được tặng Huân chương kháng chiến quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo N tích cực giúp cơ quan điều tra phát hiện đấu tranh tố giác tội phạm; có thành tích xuất sắc trong cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới quy định tại điểm u, v khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 của Bộ luật

Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo N là đúng quy định. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo T, N có tình tiết giảm nhẹ mới ủng hộ quỹ phòng chống dịch covid nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo T giữ vai trò đầu vụ, dùng nhà của bố mẹ cho các bị cáo khác đánh bạc, trực tiếp tham gia đánh bạc, mức hình phạt tại bản án sơ thẩm là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của T, giữ nguyên hình phạt tại bản án sơ thẩm. Đối với N giữ vai trò đồng phạm sau T, nhưng dùng số tiền đánh bạc nhiều nhất nên phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, tại cấp phúc thẩm có tình tiết giảm nhẹ mới nên chấp nhận một phần kháng cáo của N, giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T không được chấp nhận nên phải án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N được chấp nhận một phần nên không phải án phí hình sự phúc thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 355, Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HSST ngày 01/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn T.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2021/HSST ngày 01/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn N.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội Đánh bạc, được trừ đi 03 ngày tạm giữ (từ ngày 12/01/2021 đến ngày 15/01/2021), bị cáo còn phải chấp hành 35 (ba mươi lăm) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, u, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn N 18 (Mười tám) tháng tù về tội Đánh bạc, được trừ đi 03 ngày tạm giữ (từ ngày 12/01/2021 đến ngày 15/01/2021); bị cáo còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Phạm Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 31/12/2021)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND TP. D;
- CQCSĐT, CQTHAHS, CQHSNV - Công an TP. D;
- VKSND TP. D;
- Chi cục THADS TP. D;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Vũ Thị Yến